

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VL
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2021/HS-ST

Ngày 27/9/2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VL, TỈNH QUẢNG TRỊ**

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Vĩnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông H Ngọc Thành..

2. Ông Nguyễn Hữu Thái.

- *T ký phiên tòa:* Bà Võ Thị Cúc Phương - T ký Tòa án nhân dân huyện VL, tỉnh Quảng Trị.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VL, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa:* Bà H Minh Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 27/9/2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện VL, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 38/2021/HSST ngày 14/9/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2021/QĐXXST-HS ngày 16/9/2021, đối với bị cáo: Nguyễn Việt P, sinh năm 1990, tại VL, Quảng Trị; Nơi cư trú: thôn T, xã V, huyện VL, tỉnh Quảng Trị; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1956 và bà Đinh Thị H, sinh năm 1966; có vợ là Nguyễn Thị Q, sinh năm 1997 và có 01 con sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Cao Xuân H (Đã chết).

- *Người đại diện hợp pháp của anh Cao Xuân H:*

Bà Trần Thị Y, sinh năm 1972 (Mẹ đẻ của anh H).

Trú tại: Thôn T, V, VL, Quảng Trị. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Anh Nguyễn Quang L, sinh năm 1974.

Trú tại: Thôn T2, V, VL, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Chị Chế Thị Diệu H, sinh năm 2002.

Trú tại: Thôn H, VS, VL, Quảng Trị. Vắng mặt.

2. Anh Cao Nhật T, sinh năm 2002.

Trú tại: Thôn T, VT, VL, Quảng Trị. Vắng mặt.

3. Chị Phùng Ngọc Anh T, sinh năm 2002.

Trú tại: Thôn N, VS, VL, Quảng Trị. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 01/9/2019, sau khi uống nhiều bia, Nguyễn Việt P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74L1-xxxxxchở bạn là Cao Xuân H từ thôn T đi thị trấn Hồ Xá. Khi đi đến Km3+350m trên đường ĐT573A thuộc địa phận thôn T2, xã V, do trời mưa nên P cúi đầu để tránh hạt mưa tạt vào mặt làm tầm nhìn bị hạn chế, không quan sát kỹ mặt đường. Ở khoảng cách từ 02m đến 03m về phía trước tính từ đầu xe, bị cáo P nhìn thấy tấm bạt phủ trên đồng lúa của người dân ở trên làn đường bên phải theo chiều đi, P đánh lái sang trái để tránh nhưng không kịp, xe chạy lên đồng lúa thứ nhất và tông đồng thứ hai làm xe và người bị hất tung lên rồi ngã xuống đường. Hậu quả làm anh Cao Xuân H bị Tong, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đến ngày 02/9/2019 thì chết, P bị Tong tích nhẹ.

Khám nghiệm hiện trường theo hướng UBND xã VS đi UBND xã V thấy: Đoạn đường xảy ra tai nạn là đường hai chiều, đường rải nhựa thảm phẳng, mặt đường rộng 5,5m, được phân chia bằng vạch sơn màu vàng, mặt đường mỗi bên rộng 2,75m, phần lề cỏ phía bên phải theo hướng khám nghiệm rộng 1m, lề cỏ bên trái rộng 2m. Lấy cột mốc Km3+400m làm điểm mốc, lấy mép đường bên phải hướng từ UBND xã VS đi UBND xã V làm mép chuẩn.

Tại hiện trường ghi nhận các dấu vết được đánh số từ (1) đến (9): Vết (1) là đồng lúa thứ nhất trên hiện trường, góc đầu bên trái bạt phủ cách vị trí điểm mốc 23,4m, cách lề chuẩn 2m; góc cuối bên trái cách lề chuẩn 2,8m. Phía dưới bạt phủ là đồng lúa có kích Tớc 4,11x1,55m, vị trí cao nhất là 30cm, mép đầu đồng lúa cách mép đầu bạt phủ là 3,8m, cách mép bên trái bạt phủ là 30cm. Trên bề mặt bạt phủ và đồng lúa có vết hằn lún bề mặt kích Tớc 8cmx1,15m, sâu 7cm; điểm đầu hằn lún tương ứng với mép đầu đồng lúa, cách mép bên trái bạt phủ 70cm và cách mép bên trái đồng lúa 35cm. Cách vết hằn lún 17cm về bên phải là điểm đầu vết rách bạt mới lộ lúa màu vàng bên dưới. Vết rách có kích Tớc 82cmx20cm; có chiều theo chiều hướng khám nghiệm. Vết (2) là đồng lúa thứ hai trên hiện trường, mép đầu bạt phủ cách mép cuối bạt phủ vết (1) 9,7m. Bạt phủ và đồng lúa có kích Tớc 5mx2,5m. Góc đầu bên trái cách lề chuẩn 60cm, để lộ lúa bị ướt bên dưới. Dưới bạt phủ có đồng lúa kích Tớc 3,5mx1,6m, vị trí cao nhất là 40cm, mép đầu của đồng lúa là mép đầu của bạt phủ. Trên bề mặt bạt có vết rách mới, kích Tớc 12cmx8cm, không rõ chiều hướng. Cách góc cuối bên trái bạt phủ vết (2) 2m là điểm đầu vết mài trượt có bám dính chất màu đen trên mặt đường ký hiệu (3). Vết (3) có kích Tớc 25cmx3cm, chiều hướng theo hướng khám nghiệm, điểm đầu và điểm cuối đều cách lề chuẩn 3,35m. Cách điểm cuối vết (3) 30cm là vết mài trượt ký hiệu (4) có kích Tớc 40cmx1cm theo chiều hướng khám nghiệm; điểm đầu cách lề chuẩn 3,15m, điểm cuối cách lề chuẩn 3m. Vết (5), (7) là đồng lúa được phủ bạt thứ ba và thứ tư trên hiện trường. Vết (6) là đám máu, cách góc cuối bên trái bạt phủ vết (5) 3m, không rõ hình dạng; kích Tớc 1mx1m; mép bên trái cách lề chuẩn 1,6m. Vết (8) là xe mô tô biển kiểm soát 74L1-259.65; đã bị dịch chuyển; xe đang dựng đứng, đầu xe quay về hướng Đông Nam, đuôi xe quay về hướng Tây Bắc, bánh trước cách mép cuối bạt phủ (7) 3,5m; tâm trục bánh trước cách lề chuẩn 90cm, tâm trục bánh sau cách lề chuẩn 1,4m. Vết (9) là vết cày xới đất cỏ nằm ở lề đường bên trái theo hướng khám nghiệm; cách tâm trục bánh trước xe mô tô 5m; kích Tớc 1,35mx0,25m; chiều hướng theo hướng khám nghiệm, điểm đầu cách lề chuẩn 5,93m; điểm cuối cách lề

chuẩn 6,17m.

Bản kết luận giám định số 51/KLGD-PC09 ngày 27/12/2019 của Phòng PC09 Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: “1. Dấu vết hằn lún trên bề mặt bạt phủ đóng lúa ký hiệu (1) và dấu vết rách bạt trên tấm phủ bạt tại đóng lúa ký hiệu (1); (2) được mô tả trong sơ đồ khám nghiệm hình thành do tác động của một vật có đặc điểm hình dáng, cấu tạo như mặt lún bánh xe; bàn đạp phanh chân, gác để chân trước bên phải của xe mô tô chuyển động theo hướng UBND xã VS đến UBND xã V tạo nên. 2. Các dấu vết mài trượt trên mặt đường ký hiệu (3), (4) dấu vết cày xới đất, ký hiệu (9) được mô tả trong hồ sơ khám nghiệm hình thành do các bộ phận bên phải xe mô tô BKS 74L1-xxxxxgồm các vị trí bàn đạp phanh chân, gác để chân trước; cánh mang, ốp nhựa đèn pha tạo nên.”.

Bản kết luận giám định số 748/KLGD-PC09 ngày 25/9/2019 của phòng PC09 Công an tỉnh Quảng Trị: “Nguyên nhân chết của anh Cao Xuân H: Chấn Thương sọ não”.

Bản kết luận giám định số 803/KLGD-PC09 ngày 30/9/2019 của Phòng PC09 Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: “1. Không đủ cơ sở để xác định vị trí va chạm giữa xe mô tô BKS 74L1-xxxxxvới các vật cản trên đường. 2. Không phát hiện dấu vết va chạm giữa xe mô tô BKS 74L1-xxxxxvới người hay phương tiện khác.

3. Ngay trước thời điểm xảy ra tai nạn xe mô tô BKS 74L1-xxxxxchuyển động theo hướng UBND xã VS đến UBND xã V.”

Bản kết luận giám định số 849/KLGD-PC09 ngày 01/11/2019 của Phòng PC09 Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: “Không đủ cơ sở để xác định tốc độ xe mô tô biển số 74L1-xxxxxtại thời điểm ngay trước thời điểm xảy ra tai nạn”.

Kết quả kiểm tra thể hiện bị can Nguyễn Việt P có nồng độ cồn trong hơi thở là 0,500mg/L và âm tính với chất ma túy.

Cáo trạng số 36/CT-VKS-VL ngày 14/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện VL, tỉnh Quảng Trị truy tố Nguyễn Việt P về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát: Giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Việt P phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51. Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù.

Ý kiến của đại diện hợp pháp người bị hại: Bị cáo Nguyễn Việt P và Cao Xuân H là bạn thân lớn lên với nhau từ nhỏ, sự việc xảy ra tai nạn làm H chết là do lỗi vô ý, ngoài sự mong muốn của bị cáo P, là hàng xóm nên bà biết rõ hoàn cảnh gia đình của bị cáo P rất khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, có vợ mới sinh con nhỏ, bố mẹ đều già yếu, bà tha thiết đề nghị với Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất cho bị cáo, nếu xử phạt tù thì cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện lao động, chăm lo cho gia đình.

Bị cáo nói lời sau cùng đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt đồng thời cho bị cáo được hưởng án treo

Tất cả những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến gì thêm về việc bồi Tòng dân sự và xử lý vật chứng của vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hoạt động tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật tố tụng hình sự; Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại đối với Cơ quan tiến hành tố tụng - Người tiến hành tố tụng.

[2] Nội dung vụ án: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, đó là: Các Biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông; Các Kết luận giám định; Lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đủ cơ sở kết luận Nguyễn Việt P đã có hành vi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông không làm chủ tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong điều kiện trời mưa, có chướng ngại vật trên đường vi phạm quy định tại khoản 1, khoản 11 Điều 5 Thông tư 91/2015-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ Giao thông vận tải; điều khiển xe thiếu quan sát gây tai nạn vi phạm quy định tại điểm b khoản 7 Điều 6 Nghị định 46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của Chính phủ là các hành vi bị nghiêm cấm theo quy định tại khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ, gây hậu quả làm anh Cao Xuân H chết; tại thời điểm điều khiển xe mô tô gây tai nạn trong hơi thở của bị cáo có nồng độ cồn 0.500mg/l khí thở, vi phạm quy định tại khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự và an toàn công cộng, tính mạng của người dân, gây mối lo ngại lớn cho mọi người khi tham gia giao thông nên cần phải áp dụng hình phạt nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội do mình gây ra; bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận và bồi Tồng đầy đủ cho gia đình người bị hại; người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, ông nội của bị cáo là liệt sỹ nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu do lỗi vô ý, hậu quả làm anh Cao Xuân H chết còn có lỗi do hành vi phạm tội "Cản trở giao thông đường bộ" của Nguyễn Quang L đã bị Tòa án nhân dân huyện VL xét xử tại Bản án số 08/2020/HSST ngày 12/5/2020, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, có nơi cư trú cụ thể rõ ràng ổn định cho thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo, việc áp dụng hình phạt tù có thời hạn và cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên áp dụng thêm các quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng

án treo cũng là thỏa đáng, thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

[3] Về trách nhiệm dân sự đã được giải quyết tại Bản án số 08/2020/HSST ngày 12/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện VL, theo đó bị cáo, anh Nguyễn Quang L cùng đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận phân bồi Tòng của bị cáo cho gia đình người bị hại là 20.000.000 đồng, bị cáo đã bồi Tòng đầy đủ, nay tại phiên tòa không ai có ý kiến, yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[4] Về vật chứng của vụ án đã được thu thập theo hồ sơ vụ án “Cản trở giao thông đường bộ” và được xử lý xử lý tại Bản án số 08/2020/HSST ngày 12/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện VL đã có hiệu lực pháp luật.

[5] Các vấn đề khác: Đối với Giấy phép lái xe hạng A1 số 450085004121 do Sở giao thông tỉnh Quảng Trị cấp ngày 31/07/2014, mang tên Nguyễn Việt P là tài liệu trong hồ sơ vụ án, bị cáo có nguyện vọng nhận lại nên trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Việt P, phạm tội: *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

1. Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Nguyễn Việt P 21 (Hai mươi mốt) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 42 (Bốn mươi hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 27/9/2021.

Giao bị cáo Nguyễn Việt P cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện VL, tỉnh Quảng Trị giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó. Trường hợp bị cáo Nguyễn Việt P thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Việt P cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo P phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Việt P phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (27/9/2021).

Nơi nhận:

- *TAND tỉnh QT;*
- *VKSND tỉnh QT;*
- *Sở Tư pháp tỉnh QT;*
- *VKSND VL;*
- *CA VL;*
- *CCTHADS VL;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu: HSVA.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Vĩnh